

Số: 117 /KH - UBND

Lai Châu, ngày 11 tháng 01 năm 2023

**KẾ HOẠCH
NĂM AN TOÀN GIAO THÔNG 2023**

Thực hiện Kết luận số 45-KL/TW ngày 01/02/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 04/9/2012 của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông (TTATGT) đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông; Quyết định số 2060/QĐ-TTg ngày 12/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Quốc gia về bảo đảm TTATGT đường bộ và Nghị quyết số 48/NQ-CP ngày 05/4/2022 của Chính phủ về tăng cường bảo đảm TTATGT và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2022-2025;

Thực hiện Kế hoạch số 506/KH-UBATGTQG ngày 29/12/2022 của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia về Năm An toàn giao thông 2023.

Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu xây dựng Kế hoạch Năm An toàn giao thông 2023 với chủ đề “Thượng tôn pháp luật, xây dựng văn hóa giao thông an toàn” cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Nâng cao ý thức tự giác chấp hành pháp luật và xây dựng văn hóa giao thông an toàn.
2. Hàng năm giảm tai nạn giao thông từ 5-10% cả về số vụ, số người chết và số người bị thương.
3. Không để tình trạng ùn tắc giao thông trên các trục giao thông chính, các đầu mối giao thông trọng điểm trên địa bàn tỉnh.

II. YÊU CẦU

1. Chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp trên địa bàn toàn tỉnh, từ cấp tỉnh đến cấp huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn ngay từ tháng đầu, quý đầu và cả năm 2023.
2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch hoạt động và bố trí ngân sách phù hợp chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn của đơn vị, địa phương, đảm bảo tiết kiệm, tránh hình thức.

3. Phổ biến, quán triệt nhiệm vụ đến từng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; tuyệt đối tuân thủ pháp luật về TTATGT, từng bước xây dựng văn hóa giao thông an toàn; gắn trách nhiệm của cá nhân người đứng đầu với kết quả thực hiện nhiệm vụ bảo đảm TTATGT trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của các cơ quan, đơn vị thực thi công vụ.

4. Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác bảo đảm TTATGT, trước hết là chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin và khoa học dữ liệu trong quản lý điều hành vận tải, điều khiển giao thông, tuyên truyền an toàn giao thông; giám sát, phát hiện và xử lý vi phạm về TTATGT.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Để thực hiện được mục tiêu trên, các sở, ban, ngành, đoàn thể là thành viên của Ban An toàn giao thông tỉnh; UBND các huyện, thành phố cần tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, trước hết là tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kết luận số 45-KL/TW ngày 01/02/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 18 của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm TTATGT đường bộ, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông. Tiếp tục kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của Ban An toàn giao thông các cấp đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

2. Thực hiện theo chính sách pháp luật, sự chỉ đạo của UBND tỉnh, Ban An toàn giao thông tỉnh và các quy định liên quan trong công tác bảo đảm TTATGT nhằm áp dụng kịp thời, hiệu quả các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào thực tiễn; lồng ghép mục tiêu bảo đảm TTATGT vào các quy hoạch của tỉnh như quy hoạch sử dụng đất, xây dựng đô thị, nông thôn và các quy hoạch chuyên ngành về giao thông vận tải.

3. Bảo đảm tiến độ, chất lượng các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông trọng điểm; tổ chức giao thông khoa học, hợp lý; bảo trì, sửa chữa kết cấu hạ tầng giao thông gắn với rà soát, xử lý dứt điểm các điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông; xóa bỏ lối đi tự mở trái phép; ngăn ngừa, xử lý hoạt động lấn chiếm tuyến đường thủy nội địa.

4. Nâng cao chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện giao thông vận tải; hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật cho phương tiện, linh kiện, vật liệu và hạ tầng để tạo thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh và lưu hành đối với phương tiện thân thiện môi trường.

5. Kiên trì xây dựng văn hoá giao thông an toàn đối với tổ chức, cá nhân trong quá trình xây dựng, thực thi pháp luật, cung ứng kết cấu hạ tầng giao thông,

phương tiện, dịch vụ vận tải và tham gia giao thông; đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo đảm TTATGT theo hướng lấy thay đổi hành vi làm tiêu chí đánh giá kết quả; đẩy mạnh tuyên truyền trên mạng xã hội và hạ tầng số; vận động, hướng dẫn việc lồng ghép mục tiêu bảo đảm TTATGT vào Chương trình, Kế hoạch và hoạt động của cơ quan, đơn vị, nhà trường, doanh nghiệp.

6. Tiếp tục nâng cao năng lực, hiệu quả thực thi pháp luật về bảo đảm TTATGT; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm bảo đảm an toàn giao thông, đẩy mạnh việc khai thác, sử dụng hệ thống xử lý dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình để phục vụ công tác quản lý vận tải; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm khả năng kết nối, sử dụng chung các cơ sở dữ liệu giữa ngành giao thông vận tải, Công an, Y tế (nạn nhân nhập viện, số liệu người chết, bị thương do tai nạn giao thông), Tài chính.

7. Nâng cao năng lực cứu hộ, cứu nạn, cứu chữa nạn nhân và khắc phục hậu quả tai nạn giao thông; cải thiện năng lực sơ cứu tai nạn giao thông cho nhân viên y tế thôn, bản, trạm y tế; nâng cao năng lực chuyên môn, phương tiện, trang thiết bị cho bệnh viện và trung tâm y tế tuyến huyện bảo đảm khả năng tiếp cận hiện trường và cứu chữa đa số thương tích cho nạn nhân tai nạn giao thông; xây dựng ứng dụng báo thông tin tai nạn giao thông trên nền kỹ thuật số nhằm kịp thời nắm bắt thông tin để xử lý và khắc phục hậu quả của tai nạn giao thông.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm của tỉnh, các huyện, thành phố, các tổ chức liên quan theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị xây dựng dự toán chi thực hiện Kế hoạch trên, tổng hợp chung vào dự toán chi ngân sách Nhà nước hàng năm, gửi cơ quan Tài chính, Kế hoạch và đầu tư để xem xét, tổng hợp theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

3. Ban An toàn giao thông tỉnh, các sở, ban, ngành, các tổ chức Chính trị xã hội và UBND các huyện, thành phố chủ động huy động các nguồn vốn hợp pháp khác từ các nhà tài trợ, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật để thực hiện các nhiệm vụ được giao.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban An toàn giao thông tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá và tổ chức sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

b) Định kỳ hàng quý tổ chức họp trực tuyến sơ kết, tổng kết công tác bảo đảm TTATGT theo hướng dẫn, chỉ đạo của Ủy ban ATGT Quốc gia và tổ chức họp với UBND các huyện, thành phố.

c) Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh những vấn đề mới phát sinh, tham mưu, đề xuất các giải pháp xử lý kịp thời.

2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan tổ chức có liên quan:

a) Căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ, điều kiện thực tế (tại Quyết định số 850/QĐ - UBND ngày 09/8/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh) chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chương trình trong Phụ lục 02 kèm theo Kế hoạch này.

b) Bố trí, huy động các nguồn lực và sử dụng hiệu quả nguồn vốn để thực hiện có hiệu quả Kế hoạch.

c) Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch và các vướng mắc phát sinh về Ban An toàn giao thông tỉnh hàng tháng, quý, năm để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban ATGT Quốc gia; (báo cáo)
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- V, C, CB;
- Lưu: VT, Kt1, Kt2.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Tiến Dũng